

BÁO CÁO TÀI CHÍNH QUÝ II NĂM 2015

**CHO NĂM TÀI CHÍNH KẾT THÚC
NGÀY 31 THÁNG 12 NĂM 2015**

**CÔNG TY CỔ PHẦN BỘT GIẶT VÀ
HÓA CHẤT ĐỨC GIANG**

MỤC LỤC

	Trang
1 . Mục lục	1
2 . Báo cáo của Ban Giám đốc	2 - 4
3 Bảng cân đối kế toán tại ngày 30 tháng 6 năm 2015	5 - 8
4 . Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh quý 2 năm 2015	9
5 . Báo cáo lưu chuyển tiền tệ quý 2 năm 2015	10 - 11
6 . Thuyết minh báo cáo tài chính quý 2 năm 2015	12 - 39

CÔNG TY CỔ PHẦN BỘT GIẶT VÀ HÓA CHẤT ĐỨC GIANG

BÁO CÁO CỦA BAN GIÁM ĐỐC

Ban Giám đốc Công ty trình bày báo cáo của mình cùng với Báo cáo tài chính Quý 2 cho năm tài kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2015.

Khái quát về Công ty

Công ty Cổ phần Bột giặt và Hóa chất Đức Giang là công ty cổ phần hoạt động theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0103003850 ngày 05 tháng 03 năm 2004 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp.

Trong quá trình hoạt động Công ty đã 9 lần được cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh sửa đổi do thay đổi vốn điều lệ, ngành nghề kinh doanh, người đại diện theo pháp luật của Công ty.

Vốn điều lệ theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh:

Cổ đông	Vốn góp (VND)	Tỷ lệ (%)
Tổng Công ty Hóa chất Việt Nam	84,045,790,000	19.91%
Cổ đông khác	338,045,530,000	80.09%
Cộng	422,091,320,000	100.00%

Vốn pháp định 6.000.000.000 VND

Trụ sở hoạt động

Địa chỉ : Số 18 ngõ 44, phố Đức Giang, phường Thượng Thanh, Quận Long Biên, thành phố Hà Nội.

Điện thoại : 043 827 1620

Fax : 043 827 1068

E-mail : ducgiangchemco@hn.vnn.vn

Mã số thuế : 0 1 0 1 4 5 2 5 8 8

Các đơn vị trực thuộc:

Tên đơn vị	Địa chỉ
Chi nhánh Bình Dương Công ty Cổ phần Bột giặt và Hóa chất Đức Giang	Khu công nghiệp Đồng An, xã Bình Hòa, thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương, Việt Nam

Hoạt động kinh doanh của Công ty theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp là:

- Vận tải bằng đường bộ;
- Bán buôn thực phẩm, chi tiết: bán buôn phụ gia thực phẩm;
- Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê, chi tiết: cho thuê nhà xưởng;
- Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan, chi tiết: buôn bán các mặt hàng nhiên liệu khoáng, dầu khoáng và các sản phẩm chưng cất từ chúng; các chất chứa bitum; các loại sáp khoáng chất;
- Sản xuất sản phẩm dầu mỏ tinh chế; chi tiết: sản xuất các mặt hàng nhiên liệu khoáng, dầu khoáng và các sản phẩm chưng cất từ chúng; các chất chứa bitum; các loại sáp khoáng chất;
- Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác, chi tiết: buôn bán máy móc, thiết bị điện và các linh kiện của chúng, vật liệu điện, dụng cụ cơ khí;
- Sản xuất thiết bị điện khác, chi tiết: sản xuất máy móc, thiết bị điện và các linh kiện của chúng, vật liệu điện;

Tình hình tài chính và hoạt động kinh doanh

Tình hình tài chính tại thời điểm ngày 30 tháng 6 năm 2015, kết quả hoạt động kinh doanh và lưu chuyển tiền tệ Quý II kết thúc ngày 30 tháng 6 năm 2015 của Công ty được trình bày trong Báo cáo tài chính đính kèm báo cáo này (từ trang 5 đến trang 40).

Sự kiện phát sinh sau ngày kết thúc năm tài chính

Ban Giám đốc Công ty khẳng định không có sự kiện nào phát sinh sau ngày 30 tháng 6 năm 2015 cho đến thời điểm lập báo cáo này mà chưa được xem xét điều chỉnh số liệu hoặc công bố trong Báo cáo tài chính.

Hội đồng quản trị và Ban điều hành, quản lý

Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc của Công ty trong năm và cho đến thời điểm lập báo cáo này bao gồm:

Hội đồng quản trị

<u>Họ và tên</u>	<u>Chức vụ</u>	<u>Ngày bổ nhiệm</u>	<u>Ngày miễn nhiệm</u>
Ông Đào Hữu Huyền	Chủ tịch	4 tháng 4 năm 2015	
Ông Đào Hữu Duy Anh	Thành viên	4 tháng 4 năm 2015	
Ông Nguyễn Văn Quang	Thành viên	4 tháng 4 năm 2015	
Ông Đào Việt Hưng	Thành viên	27 tháng 03 năm 2010	4 tháng 4 năm 2015
Ông Lưu Bách Đạt	Thành viên	27 tháng 03 năm 2010	4 tháng 4 năm 2015
Bà Phan Thị Nhung	Thành viên	27 tháng 03 năm 2010	4 tháng 4 năm 2015
Ông Vũ Quốc Tuấn	Thành viên	4 tháng 4 năm 2015	
Ông Vũ Nhất Tâm	Thành viên	4 tháng 4 năm 2015	

Ban kiểm soát

<u>Họ và tên</u>	<u>Chức vụ</u>	<u>Ngày bổ nhiệm</u>	<u>Ngày miễn nhiệm</u>
Ông Vũ Văn Ngọ	Trưởng ban	27 tháng 03 năm 2010	4 tháng 4 năm 2015
Ông Nguyễn Văn Kiên	Trưởng ban	4 tháng 4 năm 2015	
Ông Vũ Minh Thuyết	Thành viên	4 tháng 4 năm 2015	
Ông Nguyễn Tiến Khang	Thành viên	4 tháng 4 năm 2015	

Ban Giám đốc

<u>Họ và tên</u>	<u>Chức vụ</u>	<u>Ngày bổ nhiệm</u>	<u>Ngày miễn nhiệm</u>
Ông Đào Hữu Huyền	Tổng Giám đốc	09 tháng 5 năm 2007	
Ông Đào Việt Hưng	Phó Tổng Giám đốc	27 tháng 3 năm 2010	02 tháng 02 năm 2015
Ông Đào Hữu Duy Anh	Phó Tổng Giám đốc	23 tháng 3 năm 2013	
Ông Phạm Văn Hùng	Phó Tổng Giám đốc	02 tháng 02 năm 2015	

Trách nhiệm của Ban Giám đốc

Ban Giám đốc chịu trách nhiệm lập Báo cáo tài chính phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính, kết quả hoạt động kinh doanh và lưu chuyển tiền tệ của Công ty. Trong việc lập Báo cáo tài chính này, Ban Giám đốc phải:

- Chọn lựa các chính sách kế toán thích hợp và áp dụng các chính sách này một cách nhất quán;
- Thực hiện các xét đoán và các ước tính một cách thận trọng;
- Nêu rõ các chuẩn mực kế toán áp dụng cho Công ty có được tuân thủ hay không và tất cả những sai lệch trọng yếu so với những chuẩn mực này đã được trình bày và giải thích trong Báo cáo tài chính;
- Lập Báo cáo tài chính trên cơ sở hoạt động liên tục trừ trường hợp không thể giả định rằng Công ty sẽ tiếp tục hoạt động liên tục;

- Thiết lập và thực hiện hệ thống kiểm soát nội bộ một cách hữu hiệu để đảm bảo việc lập và trình bày Báo cáo tài chính không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

Ban Giám đốc đảm bảo rằng Công ty đã tuân thủ các yêu cầu nêu trên khi lập Báo cáo tài chính; các số kế toán thích hợp được lưu giữ đầy đủ để phản ánh tại bất kỳ thời điểm nào, với mức độ chính xác hợp lý tình hình tài chính của Công ty và Báo cáo tài chính được lập tuân thủ các chuẩn mực kế toán và Chế độ Kế toán Doanh nghiệp Việt Nam được ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC về hướng dẫn Chế độ kế toán doanh nghiệp thay thế Quyết định số 15/2006/QĐ-BTC ngày 20 tháng 3 năm 2006 của Bộ trưởng Bộ Tài chính và Thông tư số 244/209/TT-BTC ngày 31 tháng 12 năm 2009 của Bộ Tài chính.

Ban Giám đốc Công ty cũng chịu trách nhiệm bảo vệ an toàn tài sản của Công ty và do đó đã thực hiện các biện pháp thích hợp để ngăn chặn và phát hiện các hành vi gian lận và các vi phạm khác.

Phê duyệt Báo cáo tài chính

Ban Giám đốc phê duyệt Báo cáo tài chính đính kèm. Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Bột giặt và Hóa chất Đức Giang tại thời điểm ngày 30 tháng 6 năm 2015, cũng như kết quả kinh doanh và các luồng lưu chuyển tiền tệ Quý II năm 2015, phù hợp với các chuẩn mực kế toán và Chế độ Kế toán Doanh nghiệp Việt Nam được ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC về hướng dẫn Chế độ kế toán doanh nghiệp thay thế Quyết định số 15/2006/QĐ-BTC ngày 20 tháng 3 năm 2006 của Bộ trưởng Bộ Tài chính và Thông tư số 244/209/TT-BTC ngày 31 tháng 12 năm 2009 của Bộ Tài chính.

Thay mặt Ban Giám đốc,

Tổng Giám đốc



Đào Hữu Huyền

Ngày 14 tháng 8 năm 2015

CÔNG TY CỔ PHẦN BỘT GIẶT VÀ HÓA CHẤT ĐỨC GIANG

Địa chỉ: Số 18 ngõ 44, phố Đức Giang, phường Thượng Thanh, Quận Long Biên, thành phố Hà Nội

BÁO CÁO TÀI CHÍNH QUÝ II

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2015

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

Tại ngày 30 tháng 6 năm 2015

Đơn vị tính: VND

TÀI SẢN	Mã số	Thuyết minh	Số cuối quý	
			Số cuối quý	Số đầu năm
A - TÀI SẢN NGẮN HẠN	100		175,805,261,110	248,962,235,136
I. Tiền và các khoản tương đương tiền	110	V.1	2,584,906,442	3,439,658,210
1. Tiền	111		2,584,906,442	3,439,658,210
2. Các khoản tương đương tiền	112		-	-
II. Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	120		-	-
1. Chứng khoán kinh doanh	121		-	-
2. Dự phòng giảm giá chứng khoán kinh doanh	129		-	-
3. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	129		-	-
III. Các khoản phải thu ngắn hạn	130		118,583,540,877	197,583,484,348
1. Phải thu ngắn hạn của khách hàng	131	V.2	19,371,367,661	17,248,998,930
2. Trả trước cho người bán ngắn hạn	132	V.3	5,117,599,352	1,091,759,621
3. Phải thu nội bộ ngắn hạn	133		-	-
4. Phải thu theo tiến độ kế hoạch hợp đồng xây dựng	134		-	-
5. Phải thu về cho vay ngắn hạn	135	V.4	27,542,085,758	76,838,406,598
6. Các khoản phải thu khác	136	V.5	67,053,005,817	102,904,836,910
7. Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	137	V.6	(500,517,711)	(500,517,711)
IV. Hàng tồn kho	140		42,068,218,136	42,282,967,418
1. Hàng tồn kho	141	V.7	42,068,218,136	42,282,967,418
2. Dự phòng giảm giá hàng tồn kho	149		-	-
V. Tài sản ngắn hạn khác	150		12,568,595,655	5,656,125,160
1. Chi phí trả trước ngắn hạn	151	V.8	362,413,709	-
2. Thuế giá trị gia tăng được khấu trừ	152		12,206,181,946	5,656,125,160
3. Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước	153		-	-
4. Giao dịch mua bán lại trái phiếu Chính phủ	154		-	-
5. Tài sản ngắn hạn khác	155		-	-

CÔNG TY CỔ PHẦN BỘT GIẶT VÀ HÓA CHẤT ĐỨC GIANG

Địa chỉ: Số 18 ngõ 44, phố Đức Giang, phường Thượng Thanh, Quận Long Biên, thành phố Hà Nội

BÁO CÁO TÀI CHÍNH QUÝ II

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2015

Bảng cân đối kế toán (tiếp theo)

TÀI SẢN	Mã số	Thuyết minh	Số cuối quý	Số đầu năm
B - TÀI SẢN DÀI HẠN	200		388,748,412,150	357,349,502,767
I. Các khoản phải thu dài hạn	210		-	-
1. Phải thu dài hạn của khách hàng	211		-	-
2. Trả trước cho người bán dài hạn	212		-	-
3. Vốn kinh doanh ở các đơn vị trực thuộc	213		-	-
4. Phải thu dài hạn nội bộ	214		-	-
5. Phải thu dài hạn khác	215		-	-
II. Tài sản cố định	220		41,698,867,869	16,210,390,486
1. Tài sản cố định hữu hình	221	V.9	41,698,867,869	16,210,390,486
<i>Nguyên giá</i>	222		106,424,623,027	77,792,659,387
<i>Giá trị hao mòn lũy kế</i>	223		(64,725,755,158)	(61,582,268,901)
2. Tài sản cố định thuê tài chính	224		-	-
<i>Nguyên giá</i>	225		-	-
<i>Giá trị hao mòn lũy kế</i>	226		-	-
3. Tài sản cố định vô hình	227		-	-
<i>Nguyên giá</i>	228		-	-
<i>Giá trị hao mòn lũy kế</i>	229		-	-
4. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	230		-	-
III. Bất động sản đầu tư	230		-	-
<i>Nguyên giá</i>	231		-	-
<i>Giá trị hao mòn lũy kế</i>	232		-	-
IV. Tài sản dở dang dài hạn	240	V.10	526,976,490	526,976,490
1. Chi phí sản xuất kinh doanh dở dang dài hạn	241		-	-
2. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	242		526,976,490	526,976,490
V. Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	250		346,281,940,000	340,281,940,000
1. Đầu tư vào công ty con	251	V.11	298,211,940,000	292,211,940,000
2. Đầu tư vào công ty liên kết, liên doanh	252	V.12	48,070,000,000	48,070,000,000
3. Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	253		-	-
4. Dự phòng giảm giá đầu tư tài chính dài hạn	254		-	-
5. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	255		-	-
VI. Tài sản dài hạn khác	260		240,627,791	330,195,791
1. Chi phí trả trước dài hạn	261	V.13	240,627,791	330,195,791
2. Tài sản thuê thu nhập hoãn lại	262		-	-
3. Thiết bị, vật tư, phụ tùng thay thế dài hạn	263		-	-
4. Tài sản dài hạn khác	268		-	-
TỔNG CỘNG TÀI SẢN	270		564,553,673,260	606,311,737,903

CÔNG TY CỔ PHẦN BỘT GIẶT VÀ HÓA CHẤT ĐỨC GIANG

Địa chỉ: Số 18 ngõ 44, phố Đức Giang, phường Thượng Thanh, Quận Long Biên, thành phố Hà Nội

BÁO CÁO TÀI CHÍNH QUÝ II

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2015

Bảng cân đối kế toán (tiếp theo)

NGUỒN VỐN	Mã số	Thuyết minh	Số cuối quý	Số đầu năm
A - NỢ PHẢI TRẢ	300		41,624,750,018	75,964,956,342
I. Nợ ngắn hạn	310		41,624,750,018	75,964,956,342
1. Phải trả người bán ngắn hạn	311	V.14	6,582,523,559	45,111,308,863
2. Người mua trả tiền trước ngắn hạn	312	V.15	1,273,416,005	1,558,398,575
3. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	313	V.16	5,054,228,314	7,259,130,604
4. Phải trả người lao động	314		5,237,329,743	7,055,600,677
5. Chi phí phải trả ngắn hạn	315	V.17	-	63,398,390
6. Phải trả nội bộ ngắn hạn	316		-	-
7. Phải trả theo tiến độ kế hoạch hợp đồng xây dựng	317		-	-
8. Doanh thu chưa thực hiện ngắn hạn	318		-	-
9. Phải trả ngắn hạn khác	319	V.18	2,782,986,730	720,854,831
10. Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	320		-	-
11. Dự phòng phải trả ngắn hạn	321		-	-
12. Quỹ khen thưởng, phúc lợi	322	V.19	20,694,265,667	14,196,264,402
14. Giao dịch mua bán lại trái phiếu Chính phủ	324		-	-
II. Nợ dài hạn	330		-	-
1. Phải trả người bán dài hạn	331		-	-
5. Phải trả nội bộ dài hạn	335		-	-
7. Phải trả dài hạn khác	337		-	-
8. Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	338		-	-
11. Thuế thu nhập hoãn lại phải trả	341		-	-
12. Dự phòng phải trả dài hạn	342		-	-
B - VỐN CHỦ SỞ HỮU	400		522,928,923,242	530,346,781,561
I. Vốn chủ sở hữu	410	V.20	522,928,923,242	530,346,781,561
1. Vốn góp của chủ sở hữu	411		422,091,320,000	334,993,660,000
- Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết	411A		422,091,320,000	334,993,660,000
- Cổ phiếu ưu đãi	411B		-	-
2. Thặng dư vốn cổ phần	412		1,072,000,000	1,072,000,000
4. Vốn khác của chủ sở hữu	414		-	-
5. Cổ phiếu quỹ	415		(4,410,000)	(2,630,000)
6. Chênh lệch đánh giá lại tài sản	416		-	-
7. Chênh lệch tỷ giá hối đoái	417		-	-
8. Quỹ đầu tư phát triển	418		82,027,677,735	69,606,132,247
9. Quỹ hỗ trợ sắp xếp doanh nghiệp	419		-	-
11. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	421		17,742,335,507	124,677,619,314
- LNST chưa phân phối lũy kế đến cuối kỳ trước	421A		996,005,533	-
- LNST chưa phân phối kỳ này	421B		16,746,329,974	124,677,619,314
12. Nguồn vốn đầu tư xây dựng cơ bản	422		-	-
II. Nguồn kinh phí và quỹ khác	430		-	-
1. Nguồn kinh phí	431		-	-
2. Nguồn kinh phí đã hình thành tài sản cố định	432		-	-
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	440		564,553,673,260	606,311,737,903

CÔNG TY CỔ PHẦN BỘT GIẶT VÀ HÓA CHẤT ĐỨC GIANG

Địa chỉ: Số 18 ngõ 44, phố Đức Giang, phường Thượng Thanh, Quận Long Biên, thành phố Hà Nội

BÁO CÁO TÀI CHÍNH QUÝ II

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2015

Bảng cân đối kế toán (tiếp theo)

CÁC CHỈ TIÊU NGOÀI BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

CHỈ TIÊU	Thuyết minh	Số cuối quý	
		Số cuối quý	Số đầu năm
1. Tài sản thuê ngoài		-	-
2. Vật tư, hàng hóa nhận giữ hộ, nhận gia công		-	-
3. Hàng hóa nhận bán hộ, nhận ký gửi, ký cược		-	-
4. Nợ khó đòi đã xử lý		-	-
5. Ngoại tệ các loại: Dollar Mỹ (USD)		-	-
6. Dự toán chi sự nghiệp, dự án		-	-

Người lập biểu

Hoàng Thúy Hà

Kế toán trưởng

Đào Thị Mai

Lập, ngày 14 tháng 8 năm 2015



CÔNG TY CỔ PHẦN BỘT GIẶT VÀ HÓA CHẤT ĐỨC GIANG
BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

Quý II năm 2015

STT	Chi tiêu	Mã số	Thuyết minh	Quý II		Lũy kế từ đầu năm đến cuối kỳ này	
				Năm nay	Năm trước	Năm nay	Năm trước
1.	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01	V1.1	108,466,546,328	92,939,368,630	208,255,631,933	175,102,620,964
2.	Các khoản giảm trừ doanh thu	02	V1.2	-	2,668,460	-	2,668,460
3.	Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	10		108,466,546,328	92,936,700,170	208,255,631,933	175,099,952,504
4.	Giá vốn hàng bán	11	V1.3	85,375,694,988	76,002,129,414	166,247,219,629	145,271,479,625
5.	Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	20		23,090,851,340	16,934,570,756	42,008,412,304	29,828,472,879
6.	Doanh thu hoạt động tài chính	21	V1.4	998,589,731	619,625,531	1,627,854,155	1,129,670,784
7.	Chi phí tài chính	22	V1.5	284,158,814	174,745,660	441,044,650	212,812,968
	<i>Trong đó: chi phí lãi vay</i>	23		<i>11,749,965</i>	<i>71,795,535</i>	<i>68,417,502</i>	<i>71,795,535</i>
8.	Chi phí bán hàng	25	V1.6	8,997,068,666	6,907,310,854	15,069,493,077	11,291,222,689
9.	Chi phí quản lý doanh nghiệp	26	V1.7	3,938,778,810	2,408,081,587	6,681,920,076	5,080,651,662
10.	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	30		10,869,434,781	8,064,058,186	21,443,808,656	14,373,456,344
11.	Thu nhập khác	31	V1.8		291,520	123,264,173	60,991,520
12.	Chi phí khác	32	V1.9	900,000		900,000	60,515,992
13.	Lợi nhuận khác	40		(900,000)	291,520	122,364,173	475,528
14.	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	50		10,868,534,781	8,064,349,706	21,566,172,829	14,373,931,872
15.	Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	51		2,432,258,894	1,829,558,737	4,819,842,855	3,248,461,284
17.	Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	60		8,436,275,887	6,234,790,969	16,746,329,974	11,125,470,588
18.	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	70					
19.	Lãi suy giảm trên cổ phiếu	71					

Người lập biểu

MM

Kế toán trưởng

Shua

Hoàng Thủy Hà

Đào Thị Mai

Đào Hết Huyền



1/ÁP DỤNG 14 phần 8 năm 2015

CÔNG TY CỔ PHẦN BỘT GIẶT VÀ HÓA CHẤT ĐỨC GIANG

Địa chỉ: Số 18 ngõ 44, phố Đức Giang, phường Thượng Thanh, Quận Long Biên, thành phố Hà Nội

BÁO CÁO TÀI CHÍNH QUÝ II

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2015

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ

(Theo phương pháp gián tiếp)

Quý II năm 2015

Đơn vị tính: VND

Lũy kế từ đầu năm đến cuối kỳ này

CHỈ TIÊU	Mã Thuyết số minh	Lũy kế từ đầu năm đến cuối kỳ này	
		Năm nay	Năm trước
I. Lưu chuyển tiền từ hoạt động kinh doanh			
1. Lợi nhuận trước thuế	01	21,566,172,829	14,373,931,872
2. Điều chỉnh cho các khoản:			
- Khấu hao tài sản cố định và Bất động sản đầu tư	02	3,143,486,257	2,233,782,393
- Các khoản dự phòng	03	-	43,742,031
- Lãi/lỗ chênh lệch tỷ giá hối đoái do đánh giá lại các	04	(122,949,325)	(76,172,871)
- Lãi, lỗ từ hoạt động đầu tư	05	(1,047,849,786)	(928,997,804)
- Chi phí lãi vay	06	68,417,502	71,795,535
3. Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh trước thay đổi vốn lưu động	08	23,607,277,477	15,718,081,156
- Tăng, giảm các khoản phải thu	09	(12,861,255,203)	85,914,255,868
- Tăng, giảm hàng tồn kho	10	214,749,282	(4,764,709,430)
- Tăng, giảm các khoản phải trả	11	(38,480,661,695)	3,508,769,003
- Tăng, giảm chi phí trả trước	12	(272,845,709)	177,946,027
- Tiền lãi vay đã trả	14	(68,417,502)	(53,448,141)
- Thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp	15	(7,177,388,749)	(4,494,093,884)
- Tiền thu khác từ hoạt động kinh doanh	16	642,681,000	-
- Tiền chi khác cho hoạt động kinh doanh	17	(1,597,607,028)	(3,136,889,028)
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh	20	(35,993,468,127)	92,869,911,571
II. Lưu chuyển tiền từ hoạt động đầu tư			
1. Tiền chi để mua sắm, xây dựng tài sản cố định và các tài sản dài hạn khác	21	(28,631,963,640)	(507,051,727)
2. Tiền thu từ thanh lý, nhượng bán tài sản cố định và các tài sản dài hạn khác	22	-	60,700,000
3. Tiền chi cho vay, mua các công cụ nợ của đơn vị khác	23	(7,790,026,939)	-
4. Tiền thu hồi cho vay, bán lại các công cụ nợ của đơn vị khác	24	57,086,347,779	-
5. Tiền chi đầu tư, góp vốn vào đơn vị khác	25	-	-
6. Tiền thu hồi đầu tư, góp vốn vào đơn vị khác	26	-	-
7. Tiền thu lãi cho vay, cổ tức và lợi nhuận được chia	27	31,187,410,454	928,813,796
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư	30	51,851,767,654	482,462,069

CÔNG TY CỔ PHẦN BỘT GIẶT VÀ HÓA CHẤT ĐỨC GIANG

Địa chỉ: Số 18 ngõ 44, phố Đức Giang, phường Thượng Thanh, Quận Long Biên, thành phố Hà Nội

BÁO CÁO TÀI CHÍNH QUÝ II

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2015

Báo cáo lưu chuyển tiền tệ (tiếp theo)

CHỈ TIÊU	Mã Thuyết số minh	Năm nay	Năm trước
III. Lưu chuyển tiền từ hoạt động tài chính			
1. Tiền thu từ phát hành cổ phiếu, nhận góp vốn của chủ sở hữu	31	-	-
2. Tiền chi trả góp vốn cho các chủ sở hữu, mua lại cổ phiếu của doanh nghiệp đã phát hành	32	(1,780,000)	-
3. Tiền vay ngắn hạn, dài hạn nhận được	33	17,796,227,464	17,587,212,214
4. Tiền chi trả nợ gốc vay	34	(17,796,227,464)	(5,133,090,000)
5. Tiền chi trả nợ thuê tài chính	35	-	-
6. Cổ tức, lợi nhuận đã trả cho chủ sở hữu	36	(16,709,481,000)	(107,264,508,527)
<i>Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính</i>	<i>40</i>	<i>(16,711,261,000)</i>	<i>(94,810,386,313)</i>
Lưu chuyển tiền thuần trong năm	50	(852,961,473)	(1,458,012,673)
Tiền và tương đương tiền đầu năm	60 V.1	3,439,658,210	2,316,753,241
Ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá hối đoái quy đổi ngoại tệ	61	(1,790,295)	2,727
Tiền và tương đương tiền cuối năm	70 V.1	2,584,906,442	858,743,295

Người lập biểu

Hoàng Thúy Hà

Kế toán trưởng

Đào Thị Mai

Lập, ngày 14 tháng 8 năm 2015



Đào Hữu Huyền

CÔNG TY CỔ PHẦN BỘT GIẶT VÀ HÓA CHẤT ĐỨC GIANG

Địa chỉ: Số 18 ngõ 44, phố Đức Giang, phường Thượng Thanh, Quận Long Biên, thành phố Hà Nội

BÁO CÁO TÀI CHÍNH QUÝ II

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2015

BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Quý II năm 2015

I. ĐẶC ĐIỂM HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY

1. **Hình thức sở hữu vốn** : Công ty cổ phần
2. **Lĩnh vực kinh doanh** : Sản xuất
3. **Ngành nghề kinh doanh** : Vận tải hàng hóa bằng đường bộ;
Cho thuê nhà xưởng;
Sản xuất và buôn bán các mặt hàng nhiên liệu khoáng, dầu khoáng và các sản phẩm chung cất từ chúng;
Sản xuất và buôn bán nguyên vật liệu và các mặt hàng hóa chất;
4. **Nhân viên**
Tại ngày 30 tháng 6 năm 2015 Công ty có 244 nhân viên đang làm việc (tại ngày 31 tháng 12 năm 2014 là 255 nhân viên).

II. NĂM TÀI CHÍNH, ĐƠN VỊ TIỀN TỆ SỬ DỤNG TRONG KẾ TOÁN

1. **Năm tài chính**
Năm tài chính của Công ty bắt đầu từ ngày 01 tháng 01 và kết thúc vào ngày 31 tháng 12 hàng năm.
2. **Đơn vị tiền tệ sử dụng trong kế toán**
Đơn vị tiền tệ sử dụng trong kế toán là Đồng Việt Nam (VND).

III. CHUẨN MỰC VÀ CHẾ ĐỘ KẾ TOÁN ÁP DỤNG

1. **Chuẩn mực và chế độ kế toán áp dụng**
Công ty áp dụng Chế độ Kế toán Doanh nghiệp Việt Nam được ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC về hướng dẫn Chế độ kế toán doanh nghiệp thay thế Quyết định số 15/2006/QĐ-BTC ngày 20 tháng 3 năm 2006 của Bộ trưởng Bộ Tài chính và Thông tư số 244/209/TT-BTC ngày 31 tháng 12 năm 2009 của Bộ Tài chính.

CÔNG TY CỔ PHẦN BỘT GIẶT VÀ HÓA CHẤT ĐỨC GIANG

Địa chỉ: Số 18 ngõ 44, phố Đức Giang, phường Thượng Thanh, Quận Long Biên, thành phố Hà Nội

BÁO CÁO TÀI CHÍNH QUÝ II

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2015

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

2. Tuyên bố về việc tuân thủ chuẩn mực kế toán và chế độ kế toán

Ban Giám đốc đảm bảo đã tuân thủ yêu cầu của các chuẩn mực kế toán và Chế độ Kế toán Doanh nghiệp Việt Nam được ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC về hướng dẫn Chế độ kế toán doanh nghiệp thay thế Quyết định số 15/2006/QĐ-BTC ngày 20 tháng 3 năm 2006 của Bộ trưởng Bộ Tài chính và Thông tư số 244/209/TT-BTC ngày 31 tháng 12 năm 2009 của Bộ Tài

3. Hình thức kế toán áp dụng

Công ty sử dụng hình thức kế toán nhật ký chung.

IV. CÁC CHÍNH SÁCH KẾ TOÁN ÁP DỤNG

1. Cơ sở lập Báo cáo tài chính

Báo cáo tài chính được lập trên cơ sở kế toán dồn tích (trừ các thông tin liên quan đến các luồng tiền).

2. Tiền và tương đương tiền

Tiền và các khoản tương đương tiền bao gồm tiền mặt, tiền gửi ngân hàng, tiền đang chuyển và các khoản đầu tư ngắn hạn có thời hạn thu hồi hoặc đáo hạn không quá 3 tháng kể từ ngày mua, dễ dàng chuyển đổi thành một lượng tiền xác định cũng như không có nhiều rủi ro trong việc chuyển đổi thành tiền.

3. Hàng tồn kho

Hàng tồn kho được xác định trên cơ sở giá gốc. Giá gốc hàng tồn kho bao gồm chi phí mua và các chi phí liên quan trực tiếp khác phát sinh để có được hàng tồn kho ở địa điểm và trạng thái hiện tại.

Giá gốc hàng tồn kho được tính theo phương pháp bình quân gia quyền và được hạch toán theo phương pháp kê khai thường xuyên.

Dự phòng giảm giá hàng tồn kho được ghi nhận khi giá gốc lớn hơn giá trị thuần có thể thực hiện được. Giá trị thuần có thể thực hiện được là giá bán ước tính của hàng tồn kho trừ chi phí ước tính để hoàn thành và chi phí ước tính cần thiết cho việc tiêu thụ chúng.

Tăng hoặc giảm số dư dự phòng giảm giá hàng tồn kho được ghi nhận vào giá vốn hàng bán trong năm.

CÔNG TY CỔ PHẦN BỘT GIẶT VÀ HÓA CHẤT ĐỨC GIANG

Địa chỉ: Số 18 ngõ 44, phố Đức Giang, phường Thượng Thanh, Quận Long Biên, thành phố Hà Nội

BÁO CÁO TÀI CHÍNH QUÝ II

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2015

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

4. Các khoản phải thu thương mại và phải thu khác

Các khoản phải thu thương mại và các khoản phải thu khác được ghi nhận theo hóa đơn, chứng từ.

Dự phòng phải thu khó đòi được lập cho từng khoản nợ phải thu khó đòi căn cứ vào tuổi nợ quá hạn của các khoản nợ hoặc dự kiến mức tổn thất có thể xảy ra, cụ thể như sau:

- Đối với nợ phải thu quá hạn thanh toán:
 - 30% giá trị đối với khoản nợ phải thu quá hạn từ trên 6 tháng đến dưới 1 năm.
 - 50% giá trị đối với khoản nợ phải thu quá hạn từ 1 năm đến dưới 2 năm.
 - 70% giá trị đối với khoản nợ phải thu quá hạn từ 2 năm đến dưới 3 năm.
 - 100% giá trị đối với khoản nợ phải thu quá hạn từ 3 năm trở lên.
- Đối với nợ phải thu chưa quá hạn thanh toán nhưng khó có khả năng thu hồi: căn cứ vào dự kiến mức tổn thất để lập dự phòng.

5. Tài sản cố định hữu hình

Tài sản cố định hữu hình được thể hiện theo nguyên giá trừ hao mòn lũy kế. Nguyên giá tài sản cố định hữu hình bao gồm toàn bộ các chi phí mà Công ty phải bỏ ra để có được tài sản cố định tính đến thời điểm đưa tài sản đó vào trạng thái sẵn sàng sử dụng. Các chi phí phát sinh sau ghi nhận ban đầu chỉ được ghi tăng nguyên giá tài sản cố định nếu các chi phí này chắc chắn làm tăng lợi ích kinh tế trong tương lai do sử dụng tài sản đó. Các chi phí không thỏa mãn điều kiện trên được ghi nhận ngay vào chi phí.

Khi tài sản cố định hữu hình được bán hay thanh lý, nguyên giá và khấu hao lũy kế được xóa sổ và bất kỳ khoản lãi lỗ nào phát sinh do việc thanh lý đều được tính vào thu nhập hay chi phí trong năm.

Tài sản cố định hữu hình được khấu hao theo phương pháp đường thẳng dựa trên thời gian hữu dụng ước tính. Số năm khấu hao của các loại tài sản cố định hữu hình như sau:

<u>Loại tài sản cố định</u>	<u>Số năm</u>
Nhà cửa, vật kiến trúc	6 - 25
Máy móc và thiết bị	2 - 10
Phương tiện vận tải, truyền dẫn	5 - 8
Thiết bị, dụng cụ quản lý	3 - 6
Tài sản cố định khác	3

6. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang

Chi phí xây dựng cơ bản dở dang phản ánh các chi phí liên quan trực tiếp đến việc xây dựng nhà xưởng và lắp đặt máy móc, thiết bị chưa hoàn thành và chưa lắp đặt xong. Các tài sản đang trong quá trình xây dựng cơ bản dở dang và lắp đặt không được tính khấu hao.

7. Chi phí đi vay

Chi phí đi vay được ghi nhận vào chi phí khi phát sinh. Trường hợp chi phí đi vay liên quan trực tiếp đến việc đầu tư xây dựng hoặc sản xuất tài sản dở dang cần có một thời gian đủ dài (trên 12 tháng) để có thể đưa vào sử dụng theo mục đích định trước hoặc bán thì chi phí đi vay này được vốn hóa.

CÔNG TY CỔ PHẦN BỘT GIẶT VÀ HÓA CHẤT ĐỨC GIANG

Địa chỉ: Số 18 ngõ 44, phố Đức Giang, phường Thượng Thanh, Quận Long Biên, thành phố Hà Nội

BÁO CÁO TÀI CHÍNH QUY II

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2015

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

Đối với các khoản vốn vay chung trong đó có sử dụng cho mục đích đầu tư xây dựng hoặc sản xuất tài sản dở dang thì chi phí đi vay vốn hóa được xác định theo tỷ lệ vốn hóa đối với chi phí lũy kế bình quân gia quyền phát sinh cho việc đầu tư xây dựng cơ bản hoặc sản xuất tài sản đó. Tỷ lệ vốn hóa được tính theo tỷ lệ lãi suất bình quân gia quyền của các khoản vay chưa trả trong năm, ngoại trừ các khoản vay riêng biệt phục vụ cho mục đích hình thành một tài sản cụ thể.

8. Đầu tư tài chính

Các khoản đầu tư vào chứng khoán, công ty con, công ty liên kết và cơ sở kinh doanh đồng kiểm soát được ghi nhận theo giá gốc. Tiền lãi, cổ tức, lợi nhuận của các kỳ trước khi khoản đầu tư được mua được hạch toán giảm giá trị của chính khoản đầu tư đó. Tiền lãi, cổ tức và lợi nhuận của các kỳ sau khi khoản đầu tư được mua được ghi nhận doanh thu.

Dự phòng giảm giá chứng khoán được lập cho từng loại chứng khoán được mua bán trên thị trường và có giá thị trường thấp hơn giá trị đang hạch toán trên sổ sách. Giá thị trường làm căn cứ xem xét trích lập dự phòng được xác định như sau:

- Đối với chứng khoán đã niêm yết trên Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội (HNX) là giá giao dịch bình quân tại ngày trích lập dự phòng.
- Đối với chứng khoán đã niêm yết trên Sở giao dịch chứng khoán TP. Hồ Chí Minh (HOSE) là giá đóng cửa tại ngày trích lập dự phòng.
- Đối với chứng khoán đã đăng ký giao dịch trên thị trường giao dịch của các công ty đại chúng chưa niêm yết (UPCom) là giá giao dịch bình quân trên hệ thống tại ngày trích lập dự phòng.
- Đối với chứng khoán chưa đăng ký giao dịch ở thị trường giao dịch của các công ty đại chúng là giá trung bình trên cơ sở giá giao dịch do tối thiểu của 3 công ty chứng khoán công bố tại ngày lập dự phòng.
- Đối với chứng khoán niêm yết bị hủy giao dịch, ngừng giao dịch kể từ ngày giao dịch thứ sáu trở đi là giá trị sổ sách tại ngày lập Bảng cân đối kế toán gần nhất.

Dự phòng cho các khoản đầu tư vào tổ chức kinh tế khác được trích lập khi các tổ chức kinh tế này bị lỗ (trừ trường hợp lỗ theo kế hoạch đã được xác định trong phương án kinh doanh trước khi đầu tư) với mức trích lập bằng chênh lệch giữa vốn góp thực tế của các bên tại tổ chức kinh tế và vốn chủ sở hữu thực có nhân (x) với tỷ lệ góp vốn của Công ty so với tổng số vốn góp thực tế của các bên tại tổ chức kinh tế.

Tăng, giảm số dư dự phòng các khoản đầu tư tài chính được ghi nhận vào chi phí tài chính trong năm.

Khi thanh lý một khoản đầu tư, phần chênh lệch giữa giá trị thanh lý thuần và giá trị ghi sổ được hạch toán vào thu nhập hoặc chi phí.

9. Chi phí trả trước dài hạn

Chi phí thành lập

Chi phí thành lập bao gồm các chi phí phát sinh cho việc thành lập doanh nghiệp được phân bổ vào chi phí theo phương pháp đường thẳng trong 3 năm kể từ khi Công ty bắt đầu hoạt động sản xuất kinh doanh.

CÔNG TY CỔ PHẦN BỘT GIẶT VÀ HÓA CHẤT ĐỨC GIANG

Địa chỉ: Số 18 ngõ 44, phố Đức Giang, phường Thượng Thanh, Quận Long Biên, thành phố Hà Nội

BAO CAO TÀI CHÍNH QUÝ II

Clo năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2015

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

Công cụ, dụng cụ

Các công cụ, dụng cụ đã đưa vào sử dụng được phân bổ vào chi phí theo phương pháp đường thẳng với thời gian phân bổ không quá 2 năm.

Tiền thuê đất trả trước

Tiền thuê đất trả trước thể hiện khoản tiền thuê đất đã trả cho phần đất Công ty đang sử dụng. Tiền thuê đất được phân bổ theo thời hạn thuê là 20 năm qui định trên hợp đồng thuê đất.

Chi phí sửa chữa

Chi phí sửa lớn tài sản cố định tại Công ty Cổ phần Bột giặt và Hóa chất Đức Giang – Chi nhánh Bình Dương, các khoản chi phí này được phân bổ theo phương pháp đường thẳng trong vòng 2 năm kể từ ngày đưa vào sử dụng.

10. Chi phí phải trả

Chi phí phải trả được ghi nhận dựa trên các ước tính hợp lý về số tiền phải trả cho các hàng hóa, dịch vụ đã sử dụng.

11. Trợ cấp thôi việc

Công ty phải chi trả trợ cấp thôi việc cho người lao động làm việc thường xuyên tại Công ty từ đủ 12 tháng trở lên. Mức chi trả trợ cấp thôi việc bằng 1/2 tháng lương cộng phụ cấp lương (nếu có) bình quân của sáu tháng liền kề trước thời điểm thôi việc cho 1 năm làm việc đối với thời gian người lao động không tham gia đóng bảo hiểm thất nghiệp.

Trợ cấp thôi việc được ghi nhận vào chi phí quản lý doanh nghiệp khi chi trả cho người lao động.

12. Nguồn vốn kinh doanh

Vốn đầu tư của chủ sở hữu

Vốn đầu tư của chủ sở hữu được ghi nhận theo số thực tế đã đầu tư của các cổ đông.

Thặng dư vốn cổ phần

Thặng dư vốn cổ phần được ghi nhận theo số chênh lệch giữa giá phát hành và mệnh giá cổ phiếu khi phát hành lần đầu, phát hành bổ sung hoặc chênh lệch giữa giá tái phát hành và giá trị sổ sách của cổ phiếu quỹ. Chi phí trực tiếp liên quan đến việc phát hành bổ sung cổ phiếu và tái phát hành cổ phiếu quỹ được ghi giảm thặng dư vốn cổ phần.

Cổ phiếu quỹ

Khi mua lại cổ phiếu do Công ty phát hành, khoản tiền trả bao gồm cả các chi phí liên quan đến giao dịch được ghi nhận là cổ phiếu quỹ và được phản ánh là một khoản giảm trừ trong vốn chủ sở hữu. Khi tái phát hành, chênh lệch giữa giá tái phát hành và giá sổ sách của cổ phiếu quỹ được ghi vào chỉ tiêu Thặng dư vốn cổ phần.

13. Cổ tức

Cổ tức được ghi nhận là nợ phải trả khi được công bố.

14. Trích lập các quỹ

Mức trích lập các quỹ được thực hiện theo Nghị quyết Đại hội cổ đông hàng năm.

15. Thuế thu nhập doanh nghiệp

CÔNG TY CỔ PHẦN BỘT GIẶT VÀ HÓA CHẤT ĐỨC GIANG

Địa chỉ: Số 18 ngõ 44, phố Đức Giang, phường Thượng Thanh, Quận Long Biên, thành phố Hà Nội

BÁO CÁO TÀI CHÍNH QUÝ II

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2015

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp bao gồm thuế thu nhập hiện hành và thuế thu nhập hoãn lại.

Thuế thu nhập hiện hành

Thuế thu nhập hiện hành là khoản thuế được tính dựa trên thu nhập tính thuế. Thu nhập tính thuế chênh lệch so với lợi nhuận kế toán là do điều chỉnh các khoản chênh lệch tạm thời giữa thuế và kế toán, các chi phí không được trừ cũng như điều chỉnh các khoản thu nhập không phải chịu thuế và các khoản lỗ được chuyển.

Thuế thu nhập hoãn lại

Thuế thu nhập hoãn lại là khoản thuế thu nhập doanh nghiệp sẽ phải nộp hoặc sẽ được hoãn lại do chênh lệch tạm thời giữa giá trị ghi sổ của tài sản và nợ phải trả cho mục đích Báo cáo tài chính và các giá trị dùng cho mục đích thuế. Thuế thu nhập hoãn lại phải trả được ghi nhận cho tất cả các khoản chênh lệch tạm thời chịu thuế. Tài sản thuế thu nhập hoãn lại chỉ được ghi nhận khi chắc chắn trong tương lai sẽ có lợi nhuận tính thuế để sử dụng những chênh lệch tạm thời được khấu trừ này.

Giá trị ghi sổ của tài sản thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại được xem xét lại vào ngày kết thúc năm tài chính và sẽ được ghi giảm đến mức đảm bảo chắc chắn có đủ lợi nhuận tính thuế cho phép lợi ích của một phần hoặc toàn bộ tài sản thuế thu nhập hoãn lại được sử dụng. Các tài sản thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại chưa được ghi nhận trước đây được xem xét lại vào ngày kết thúc năm tài chính và được ghi nhận khi chắc chắn có đủ lợi nhuận tính thuế để có thể sử dụng các tài sản thuế thu nhập hoãn lại chưa ghi nhận này.

Tài sản thuế thu nhập hoãn lại và thuế thu nhập hoãn lại phải trả được xác định theo thuế suất dự tính sẽ áp dụng cho năm tài sản được thu hồi hay nợ phải trả được thanh toán dựa trên các mức thuế suất có hiệu lực tại ngày kết thúc năm tài chính. Thuế thu nhập hoãn lại được ghi nhận trong Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh trừ khi liên quan đến các khoản mục được ghi thẳng vào vốn chủ sở hữu khi đó thuế thu nhập doanh nghiệp sẽ được ghi thẳng vào vốn chủ sở hữu.

16. Các giao dịch bằng ngoại tệ

Các giao dịch phát sinh bằng ngoại tệ được chuyển đổi theo tỷ giá tại ngày phát sinh giao dịch. Số dư các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ cuối năm được qui đổi theo tỷ giá tại ngày kết thúc năm tài chính.

Chênh lệch tỷ giá phát sinh trong năm từ các giao dịch bằng ngoại tệ của các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ và chênh lệch tỷ giá đo đánh giá lại các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ cuối năm sau khi bù trừ chênh lệch tăng và chênh lệch giảm được ghi nhận vào doanh thu hoạt động tài chính hoặc chi phí tài chính.

Tỷ giá sử dụng để qui đổi các giao dịch phát sinh bằng ngoại tệ là tỷ giá thực tế tại thời điểm phát sinh giao dịch của ngân hàng thương mại nơi Công ty có giao dịch phát sinh. Tỷ giá sử dụng để đánh giá lại số dư các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ cuối năm là tỷ giá mua vào của ngân hàng thương mại hoặc tỷ giá mua vào bình quân của các ngân hàng thương mại nơi Công ty mở tài khoản công bố tại ngày kết thúc năm tài chính.

CÔNG TY CỔ PHẦN BỘT GIẶT VÀ HÓA CHẤT ĐỨC GIANG

Địa chỉ: Số 18 ngõ 44, phố Đức Giang, phường Thượng Thanh, Quận Long Biên, thành phố Hà Nội

BÁO CÁO TÀI CHÍNH QUÝ II

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2015

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

17. Ghi nhận doanh thu và thu nhập

Doanh thu bán hàng hoá, thành phẩm

Doanh thu bán hàng hóa, thành phẩm được ghi nhận khi phần lớn rủi ro và lợi ích gắn liền với việc sở hữu cũng như quyền quản lý hàng hóa, thành phẩm đó được chuyển giao cho người mua, và không còn tồn tại yếu tố không chắc chắn đáng kể liên quan đến việc thanh toán tiền, chi phí kèm theo hoặc khả năng hàng bán bị trả lại.

Doanh thu cung cấp dịch vụ

Doanh thu cung cấp dịch vụ được ghi nhận khi không còn những yếu tố không chắc chắn đáng kể liên quan đến việc thanh toán tiền hoặc chi phí kèm theo. Trường hợp dịch vụ được thực hiện trong nhiều kỳ kế toán thì doanh thu được ghi nhận căn cứ vào tỷ lệ dịch vụ hoàn thành tại ngày kết thúc năm tài chính.

Doanh thu gia công

Doanh thu cung cấp dịch vụ gia công được ghi nhận khi hàng hoá đã được gia công xong và được khách hàng chấp nhận. Doanh thu cung cấp dịch vụ gia công không được ghi nhận nếu có những yếu tố không chắc chắn đáng kể liên quan đến việc thanh toán tiền hoặc chi phí kèm theo.

Tiền lãi

Tiền lãi được ghi nhận trên cơ sở thời gian và lãi suất thực tế từng kỳ.

Cổ tức và lợi nhuận được chia

Cổ tức và lợi nhuận được chia được ghi nhận khi Công ty được quyền nhận cổ tức hoặc lợi nhuận từ việc góp vốn. Riêng cổ tức nhận bằng cổ phiếu không ghi nhận vào thu nhập mà chỉ theo dõi số lượng tăng thêm.

18. Tài sản tài chính

Phân loại tài sản tài chính

Việc phân loại các tài sản tài chính này phụ thuộc vào bản chất và mục đích của tài sản tài chính và được quyết định tại thời điểm ghi nhận ban đầu. Các tài sản tài chính của Công ty gồm các nhóm: các khoản cho vay và phải thu, tài sản tài chính sẵn sàng để bán.

Các khoản đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn

Các khoản đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn là các tài sản tài chính phi phái sinh với các khoản thanh toán cố định hoặc có thể xác định và có kỳ đáo hạn cố định mà Công ty có ý định và có khả năng giữ đến ngày đáo hạn.

Các khoản cho vay và phải thu

Các khoản cho vay và phải thu là các tài sản tài chính phi phái sinh với các khoản thanh toán cố định hoặc có thể xác định và không được niêm yết trên thị trường.

Giá trị ghi sổ ban đầu của tài sản tài chính

Các tài sản tài chính được ghi nhận tại ngày mua và dừng ghi nhận tại ngày bán. Tại thời điểm ghi nhận lần đầu, các tài sản tài chính được ghi nhận theo giá gốc cộng các chi phí phát sinh khác liên quan trực tiếp đến việc mua, phát hành tài sản tài chính đó.

CÔNG TY CỔ PHẦN BỘT GIẶT VÀ HÓA CHẤT ĐỨC GIANG

Địa chỉ: Số 18 ngõ 44, phố Đức Giang, phường Thượng Thanh, Quận Long Biên, thành phố Hà Nội

BÁO CÁO TÀI CHÍNH QUÝ II

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2015

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

19. Nợ phải trả tài chính và công cụ vốn chủ sở hữu

Các công cụ tài chính được phân loại là nợ phải trả tài chính hoặc công cụ vốn chủ sở hữu tại thời điểm ghi nhận ban đầu phù hợp với bản chất và định nghĩa của nợ phải trả tài chính và công cụ vốn chủ sở hữu.

Nợ phải trả tài chính

Việc phân loại các khoản nợ tài chính phụ thuộc vào bản chất và mục đích của khoản nợ tài chính và được quyết định tại thời điểm ghi nhận ban đầu. Nợ phải trả tài chính của Công ty gồm các khoản phải trả người bán, vay và nợ, các khoản phải trả khác.

Tại thời điểm ghi nhận lần đầu, trừ nợ phải trả liên quan đến thuê mua tài chính và trái phiếu chuyển đổi được ghi nhận theo giá phân bổ, các khoản nợ phải trả tài chính khác được ghi nhận ban đầu theo giá gốc trừ các chi phí phát sinh khác liên quan trực tiếp đến nợ phải trả tài chính đó.

Giá trị phân bổ được xác định bằng giá trị ghi nhận ban đầu của nợ phải trả tài chính trừ đi các khoản hoàn trả gốc, cộng hoặc trừ các khoản phân bổ lũy kế tính theo phương pháp lãi suất thực tế của phần chênh lệch giữa giá trị ghi nhận ban đầu và giá trị đáo hạn, trừ đi các khoản giảm trừ (trực tiếp hoặc thông qua việc sử dụng một tài khoản dự phòng) do giảm giá trị hoặc do không thể thu hồi.

Phương pháp lãi suất thực tế là phương pháp tính toán giá trị phân bổ của một hoặc một nhóm nợ phải trả tài chính và phân bổ thu nhập lãi hoặc chi phí lãi trong kỳ có liên quan. Lãi suất thực tế là lãi suất chiết khấu các luồng tiền ước tính sẽ chi trả hoặc nhận được trong tương lai trong suốt vòng đời dự kiến của công cụ tài chính hoặc ngắn hơn, nếu cần thiết, trở về giá trị ghi sổ hiện tại tại thuận của nợ phải trả tài chính.

Công cụ vốn chủ sở hữu

Công cụ vốn chủ sở hữu là hợp đồng chứng tỏ được những lợi ích còn lại về tài sản của Công ty sau khi trừ đi toàn bộ nghĩa vụ.

20. Bù trừ các công cụ tài chính

Các tài sản tài chính và nợ phải trả tài chính chỉ được bù trừ với nhau và trình bày giá trị thuận trên Bảng cân đối kế toán khi và chỉ khi Công ty:

- Có quyền hợp pháp để bù trừ giá trị đã được ghi nhận; và
- Có dự định thanh toán trên cơ sở thuận hoặc ghi nhận tài sản và thanh toán nợ phải trả cùng một thời điểm.

21. Báo cáo theo bộ phận

Bộ phận theo lĩnh vực kinh doanh là một phần có thể xác định riêng biệt tham gia vào quá trình sản xuất hoặc cung cấp sản phẩm, dịch vụ và có rủi ro và lợi ích kinh tế khác với các bộ phận kinh doanh khác.

Bộ phận theo khu vực địa lý là một phần có thể xác định riêng biệt tham gia vào quá trình sản xuất hoặc cung cấp sản phẩm, dịch vụ trong phạm vi một môi trường kinh tế cụ thể và có rủi ro và lợi ích kinh tế khác với các bộ phận kinh doanh trong các môi trường kinh tế khác.

CÔNG TY CỔ PHẦN BỘT GIẶT VÀ HÓA CHẤT ĐỨC GIANG

Địa chỉ: Số 18 ngõ 44, phố Đức Giang, phường Thượng Thanh, Quận Long Biên, thành phố Hà Nội

BÁO CÁO TÀI CHÍNH QUÝ II

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2015

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

22. Bên liên quan

Các bên được coi là liên quan nếu một bên có khả năng kiểm soát hoặc có ảnh hưởng đáng kể đối với bên kia trong việc ra quyết định các chính sách tài chính và hoạt động. Các bên cũng được xem là bên liên quan nếu cùng chịu sự kiểm soát chung hay chịu ảnh hưởng đáng kể chung.

Trong việc xem xét mối quan hệ của các bên liên quan, bản chất của mối quan hệ được chú trọng nhiều hơn hình thức pháp lý.

Giao dịch với các bên có liên quan trong năm được trình bày ở thuyết minh số VIII.5.

V. THÔNG TIN BỔ SUNG CHO CÁC KHOẢN MỤC TRÌNH BÀY TRONG BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

1 Tiền và các khoản tương đương tiền

	Số cuối quý	Số đầu năm
Tiền mặt	1,555,247,820	71,128,506
Tiền gửi ngân hàng	1,029,658,622	3,368,529,704
Cộng	2,584,906,442	3,439,658,210

2 Phải thu ngắn hạn khách hàng

	Số cuối quý	Số đầu năm
Bùi Ngọc Nhung	100,045,073	100,045,073
CN Công ty dầu thực vật Cái Lân tại Hiệp Phước	473,473,000	236,736,500
Công ty Cổ phần ác Quy Tia Sáng	225,700,070	113,960,056
Công ty TNHH dầu thực vật Cái Lân		236,736,500
Công ty TNHH FrieslandCampina Hà Nam	1,780,267,500	1,908,406,500
Doanh nghiệp Tư nhân Tân Nguyễn Huy Hoàng	132,163,584	132,163,584
Doanh nghiệp tư nhân Hưng Thái	280,294,078	280,294,078
Công ty TNHH Vico	2,695,605,000	
JAYDIP AGENCIES	2,092,912,510	729,788,779
KETUL CHEM PVT. LTD		1,065,709,075
RNANDLAL AND SONS		1,048,617,514
SANDEEP ORGANICS		3,171,992,578
SANJAY CHEMICALS		1,598,563,613
HINDUSTAN PHOSPHATES PVT LIMITED	1,469,741,189	
SUDEEP PHARMA LTD	1,343,913,120	
DESMO EXPORTS LTD	1,288,585,822	
Pooja Chemicals	1,019,920,810	
Chemical centre (India)	963,068,040	
VIDHI DYESTUFFS MFGLTD	803,860,596	
SHANKAR LAL RAMPAL DYE CHEM P.LTD	394,182,281	
USHACHEM	311,969,750	
ASIA METALS	178,378,200	
Aroma Organics	489,213,648	
DELTA SCIANT IFIC	339,445,656	
UMESH TECHNO	1,114,184,214	

CÔNG TY CỔ PHẦN BỘT GIẶT VÀ HÓA CHẤT ĐỨC GIANG

Địa chỉ: Số 18 ngõ 44, phố Đức Giang, phường Thượng Thanh, Quận Long Biên, thành phố Hà Nội

BÁO CÁO TÀI CHÍNH QUÝ II

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2015

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

SONALI	485,115,523	
SANDEEP ORGANICS	117,411,188	
SUN SHINE INTERNATIONAL PVT LTD		4,991,238,400
Texpo		1,064,837,057
Các đối tượng khác	1,271,916,809	569,909,623
Cộng	19,371,367,661	17,248,998,930
	0	
3 Trả trước cho người bán		
	Số cuối quý	Số đầu năm
Công ty TNHH Cơ điện Đại Dương	150,000,000	150,000,000
Công ty TNHH Đại Long	108,000,000	108,000,000
Công ty Xăng dầu Khu vực I	208,340,228	64,085,789
Công ty du lịch Sài Gòn Tourist	722,400,000	
Liên đoàn Địa chất Xạ - Hiếm	3,634,275,195	500,000,000
Nguyễn Hồng Long	63,604,129	54,025,322
Trung tâm Kiểm định và Công nghệ Địa chất	124,740,000	124,740,000
Các nhà cung cấp khác	106,239,800	90,908,510
Cộng	5,117,599,352	1,091,759,621
4 Phải thu về cho vay ngắn hạn		
	Số cuối quý	Số đầu năm
Cho vay ngắn hạn		
<i>Công ty CP Hóa chất Đức Giang - Đình Vũ</i>	1,285,522,426	11,904,993,299
<i>Công ty CP Hóa chất Phân bón Lào Cai</i>	26,256,563,332	64,933,413,299
Cộng	27,542,085,758	76,838,406,598
5 Các khoản phải thu khác		
	Số cuối quý	Số đầu năm
Tiền BHXH nộp trước		25,230,877
Tiền BHXH phải thu		58,705,859
Phải thu tiền cổ tức Công ty Cổ phần hoá chất Đức Giang - Lào Cai	65,968,764,980	96,108,325,648
Tạm ứng	916,450,281	331,072,464
Các khoản phải thu khác	126,040,556	6,339,752,062
Cộng	67,053,005,817	102,904,836,910
6 Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi		
	Số cuối quý	Số đầu năm
Dự phòng nợ phải thu quá hạn thanh toán	500,517,711	500,517,711
- Dự phòng cho các khoản nợ phải thu quá hạn từ 1 năm đến dưới 2 năm	10,320,965	10,320,965
- Dự phòng cho các khoản nợ phải thu quá hạn từ 2 năm đến dưới 3 năm	340,537,791	340,537,791

CÔNG TY CỔ PHẦN BỘT GIẶT VÀ HÓA CHẤT ĐỨC GIANG

Địa chỉ: Số 18 ngõ 44, phố Đức Giang, phường Thượng Thanh, Quận Long Biên, thành phố Hà Nội.

BÁO CÁO TÀI CHÍNH QUÝ II

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2015

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

- Dự phòng cho các khoản nợ phải thu quá hạn từ 3 năm trở lên	149,658,955	149,658,955
---	-------------	-------------

Cộng	500,517,711	500,517,711
-------------	--------------------	--------------------

7 Hàng tồn kho

	Số cuối quý	Số đầu năm
Nguyên liệu, vật liệu	16,745,393,549	17,167,845,752
Chi phí sản xuất, kinh doanh dở dang	297,232,248	297,232,248
Thành phẩm	25,025,592,339	24,817,889,418
Cộng	42,068,218,136	42,282,967,418

8 Tăng, giảm tài sản cố định hữu hình

	Nhà cửa, vật kiến trúc	Máy móc và thiết bị	Phương tiện vận tải, truyền dẫn	Thiết bị, dụng cụ quản lý	Cộng
Nguyên giá					
Số đầu năm	15,212,865,330	45,924,710,924	16,305,368,864	349,714,269	77,792,659,387
Tăng trong năm do mua mới		95,000,000	28,536,963,640		28,631,963,640
Giảm trong năm do thanh lý					
Số cuối năm	15,212,865,330	46,019,710,924	44,842,332,504	349,714,269	106,424,623,027
Trong đó:					
Đã khấu hao hết nhưng vẫn còn sử dụng	10,173,446,271	36,659,225,812	1,101,083,619	62,048,542	47,995,804,244
Giá trị hao mòn					
Số đầu năm	12,045,705,412	41,538,038,349	7,816,675,903	181,849,237	61,582,268,901
Tăng do khấu hao trong năm	206,981,738	740,126,719	2,153,480,637	42,897,163	3,143,486,257
Giảm trong năm do thanh lý					
Số cuối năm	12,252,687,150	42,278,165,068	9,970,156,540	224,746,400	64,725,755,158
Giá trị còn lại					
Số đầu năm	3,167,159,918	4,386,672,575	8,488,692,961	167,865,032	16,210,390,486
Số cuối năm	2,960,178,180	3,741,545,856	34,872,175,964	124,967,869	41,698,867,869

CÔNG TY CỔ PHẦN BỘT GIẶT VÀ HÓA CHẤT ĐỨC GIANG

Địa chỉ: Số 18 ngõ 44, phố Đức Giang, phường Thượng Thanh, Quận Long Biên, thành phố Hà Nội

BÁO CÁO TÀI CHÍNH QUÝ II

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2015

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

9 Chi phí xây dựng cơ bản dở dang

Là chi phí lập dự án khai thác mỏ quặng Apatit

	<u>Năm nay</u>
Số đầu năm	526,976,490
Chi phí phát sinh trong năm	
Số cuối năm	<u><u>526,976,490</u></u>

10 Đầu tư vào công ty con

	Số cuối quý		Số đầu năm	
	<u>Số lượng</u>	<u>Giá trị</u>	<u>Số lượng</u>	<u>Giá trị</u>
Công ty Cổ phần Hóa chất Đức Giang Lào Cai	28,621,194	286,211,940,000	28,621,194	286,211,940,000
Công ty Cổ phần Hóa chất Đức Giang Đình Vũ	1,200,000	12,000,000,000	600,000	6,000,000,000
Cộng		<u><u>298,211,940,000</u></u>		<u><u>292,211,940,000</u></u>

Theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 5300299830 thay đổi lần 3 ngày 30 tháng 12 năm 2014 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Lào Cai cấp, Công ty đầu tư vào Công ty Cổ phần Hóa chất Đức Giang Lào Cai 286.211.940.000 VND, tương đương với 61,68% vốn điều lệ. Trong năm công ty đầu tư thêm 132.002.920.000 VND. Tại ngày kết thúc kỳ kế toán, Công ty đã đầu tư 286.211.940.000 VND, tương đương 61,68% vốn điều lệ.

Theo Giấy chứng nhận đầu tư số 022031000132 do Ban quản lý khu kinh tế Hải Phòng cấp ngày 26 tháng 7 năm 2013, Công ty đầu tư vào Công ty Cổ phần Hóa chất Đức Giang - Đình Vũ 6.000.000.000 VND, tương đương 30% vốn điều lệ.

11 Đầu tư vào công ty liên kết, liên doanh

	Số cuối quý		Số đầu năm	
	<u>Số lượng</u>	<u>Giá trị</u>	<u>Số lượng</u>	<u>Giá trị</u>
Công ty Cổ phần Hóa chất Phân bón Lào Cai (i)	4,807,000	48,070,000,000	4,807,000	48,070,000,000
Cộng		<u><u>48,070,000,000</u></u>		<u><u>48,070,000,000</u></u>

⁽ⁱ⁾ Theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh và đăng ký thuế số 5300582654 đăng ký thay đổi lần 2 ngày 04 tháng 7 năm 2014 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Lào Cai cấp, Công ty đầu tư vào Công ty Cổ phần Hóa chất Phân bón Lào Cai 48.070.000.000 VND, tương đương 24,04 % vốn điều lệ. Tại ngày kết thúc kỳ kế toán, Công ty đã đầu tư 48.070.000.000 VND, tương đương 24,04 % vốn điều lệ.

CÔNG TY CỔ PHẦN BỘT GIẶT VÀ HÓA CHẤT ĐỨC GIANG

Địa chỉ: Số 18 ngõ 44, phố Đức Giang, phường Thượng Thanh, Quận Long Biên, thành phố Hà Nội

BÁO CÁO TÀI CHÍNH QUÝ II

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2015

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)**12 Chi phí trả trước dài hạn**

	Số đầu năm	Chi phí phát sinh trong năm	Phân bổ vào chi phí trong năm	Kết chuyển giảm khác	Số cuối năm
Chi phí thuê đất	274,995,791		34,368,000		240,627,791
Chi phí sửa chữa máy móc	55,200,000		55,200,000		
Cộng	330,195,791		89,568,000		240,627,791

13 Tài sản dài hạn khác

Là khoản đặt cọc bình ô xy.

14 Phải trả người bán

	Số cuối quý	Số đầu năm
Chi nhánh Doanh nghiệp Tư nhân Sản xuất Hoàng Nguyên	217,086,405	311,592,145
Công ty Thương mại và Bao bì Sài Gòn	775,850,390	937,510,273
Công ty Cổ phần Hoá chất Đức Giang - Lào Cai		37,160,795,683
Công ty Cổ phần Vận tải biển VINAFCO	94,300,000	189,000,000
Công ty Cổ phần Vận tải Xuyên Đại Dương		20,000,000
Công ty Cổ phần Sản xuất Thương mại và Dịch vụ Bảo Minh		160,520,800
Công ty Cổ phần TATICO Việt Nam	1,061,818,000	1,436,445,000
Công ty TNHH Bình Dương Chính Long	81,734,388	155,780,369
Công ty TNHH In & Thương mại Tây Đô		62,027,456
Công ty CP nhựa Thăng Long	391,996,000	
Công ty TNHH Thương mại và Đầu tư ITVN	222,134,959	152,304,974
Công ty TNHH Thương mại và Dịch vụ Vận tải Dũng Hùng		256,064,977
Công ty TNHH Văn Minh		510,346,631
Doanh nghiệp tư nhân Cái Lả	1,180,554,821	
Công ty Điện Lực Gia Lâm	198,114,153	353,689,504
GUANGZHOU MEIYI PLAVOURS & FRAGRAN	701,064,000	327,434,360
GIVAUDAN SINGAPORE PTE LTD		743,780,400
PT MANH INDONESIA		508,677,400
Các nhà cung cấp khác	1,657,870,443	1,825,338,891
Cộng	6,582,523,559	45,111,308,863

CÔNG TY CỔ PHẦN BỘT GIẶT VÀ HÓA CHẤT ĐỨC GIANG

Địa chỉ: Số 18 ngõ 44, phố Đức Giang, phường Thượng Thanh, Quận Long Biên, thành phố Hà Nội

BÁO CÁO TÀI CHÍNH QUÝ II

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2015

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)**15 Người mua trả tiền trước**

	Số cuối quý	Số đầu năm
Chi nhánh Công ty Cổ Phần SANTANO	27,908,902	72,480,877
Công ty TNHH MTV Sản xuất Minh Tấn Đạt	93,708,558	94,897,300
DARAROITH IMPORT EXPORT	129,944,205	62,824,020
LENGCHIN GROUPCO LTD	62,345,168	68,413,184
Phùng Văn Đắc	138,916,056	723,041,134
Trịnh Minh Phú - NPP Hòa Phú	59,938,597	69,938,597
UMESH TECHNO		174,913,669
Các khách hàng khác	760,654,519	296,313,972
Cộng	1,273,416,005	1,558,398,575

16 Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước

	Số đầu năm	Số phải nộp trong năm	Số đã nộp trong năm	Số cuối năm
Thuế GTGT hàng nhập khẩu		2,696,122,788	2,696,122,788	
Thuế xuất, nhập khẩu		202,493,231	202,493,231	
Thuế thu nhập doanh nghiệp	7,177,388,749	4,819,842,855	7,177,388,749	4,819,842,855
Thuế thu nhập cá nhân	81,741,855	950,486,608	797,843,004	234,385,459
Thuế nhà đất, tiền thuê đất		1,612,703,644	1,612,703,644	
Các loại thuế khác		4,000,000	4,000,000	
Cộng	7,259,130,604	10,285,649,126	12,490,551,416	5,054,228,314

Thuế giá trị gia tăng

Công ty nộp thuế giá trị gia tăng theo phương pháp khấu trừ với thuế suất 10%.

Thuế xuất, nhập khẩu

Công ty kê khai và nộp theo thông báo của Hải quan.

Thuế thu nhập doanh nghiệp

Công ty phải nộp thuế thu nhập doanh nghiệp cho các khoản thu nhập tính thuế với thuế suất 22%.

Thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp trong năm được dự tính như sau:

	Lũy kế từ đầu năm đến cuối kỳ này	
	Năm nay	Năm trước
Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	21,566,172,829	14,373,931,872
Các khoản điều chỉnh tăng, giảm lợi nhuận kế toán để xác định lợi nhuận chịu thuế thu nhập doanh nghiệp:	342,203,784	391,801,236
- Các khoản điều chỉnh tăng	342,203,784	391,801,236
Chi phí vé máy bay không có cuống vé		120,894,866

CÔNG TY CỔ PHẦN BỘT GIẶT VÀ HÓA CHẤT ĐỨC GIANG

Địa chỉ: Số 18 ngõ 44, phố Đức Giang, phường Thượng Thanh, Quận Long Biên, thành phố Hà Nội

BÁO CÁO TÀI CHÍNH QUY II

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2015

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

Khoản chi không có chứng từ hợp lệ	237,203,784	84,906,370
Thu lao Hội đồng quản trị không trực tiếp tham	105,000,000	186,000,000
- Các khoản điều chỉnh giảm		
Cổ tức là lợi nhuận được chia		
Lãi chênh lệch tỷ giá của tiền và các khoản phải		
Thu nhập chịu thuế	21,908,376,613	14,765,733,108
Thu nhập được miễn thuế		
Lỗi các năm trước được chuyển		
Thu nhập tính thuế	21,908,376,613	14,765,733,108
Thuế suất thuế thu nhập doanh nghiệp	22%	22%
Thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp theo thuế suất phổ thông	4,819,842,855	3,248,461,284
Thuế thu nhập doanh nghiệp còn phải nộp	4,819,842,855	3,248,461,284

Tiền thuê đất

Công ty phải nộp tiền thuê đất đối với diện tích 54.312m² và 1.739,8m² đất đang sử dụng với mức thuê lần lượt là 1.447.811.000VND/năm và 17.618.000VND/năm theo quy định tại thông báo số 817/TB-CCT-LPTB&TK ngày 14 tháng 11 năm 2012.

Các loại thuế khác

Công ty kê khai và nộp theo qui định.

17 Chi phí phải trả

	<u>Số cuối quý</u>	<u>Số đầu năm</u>
Chi thương mại		62,140,218
Chi phí trích trước khác		1,258,172
Cộng		63,398,390

18 Các khoản phải trả, phải nộp ngắn hạn khác

	<u>Số cuối quý</u>	<u>Số đầu năm</u>
Bảo hiểm xã hội	290,370,243	
Bảo hiểm y tế		
Bảo hiểm thất nghiệp		
Kinh phí công đoàn	112,097,955	108,435,152
Tiền nhận đặt cọc xe	349,000,000	183,000,000
Cổ tức, lợi nhuận phải trả	293,508,542	293,508,542
Phải trả về cổ phần hóa	63,754,562	63,754,562
Phải trả, phải nộp khác	1,674,255,428	72,156,575
Cộng	2,782,986,730	720,854,831

CÔNG TY CỔ PHẦN BỘT GIẶT VÀ HÓA CHẤT ĐỨC GIANG

Địa chỉ: Số 18 ngõ 44, phố Đức Giang, phường Thượng Thanh, Quận Long Biên, thành phố Hà Nội

BÁO CÁO TÀI CHÍNH QUÝ II

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2015

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

19 Quỹ khen thưởng, phúc lợi

	Số đầu năm	Tăng do trích lập từ lợi nhuận	Chi quỹ trong năm	Số cuối năm
Quỹ khen thưởng	11,010,087,793		615,500,000	10,394,587,793
Quỹ phúc lợi	3,186,176,609	7,452,927,293	982,107,028	10,299,677,874
Cộng	14,196,264,402	7,452,927,293	1,597,607,028	20,694,265,667

CÔNG TY CỔ PHẦN BỘT GIẶT VÀ HÒA CHẤT ĐỨC GIANG

Địa chỉ: Số 18, ngõ 44, phố Đức Giang, phường Thượng Thanh, quận Long Biên, TP Hà Nội
BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2015

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

Vốn chủ sở hữu***Bảng đối chiếu biến động của vốn chủ sở hữu***

	Vốn đầu tư của chủ sở hữu	Thặng dư vốn cổ phần	Cổ phiếu quỹ	Quỹ đầu tư phát triển	Quỹ dự phòng tài chính	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	Cộng
Số đầu năm trước	334.993.660,000	1.072.000,000	(2.630,000)	35.511.821,195	19.097.776,854	150.427.506,401	541.100.134,450
Tăng vốn trong năm						124.215.454,889	124.215,454,889
Lợi nhuận trong năm trước						(23.994.454,717)	(23.994,454,717)
Trích lập các quỹ trong năm trước						(125.970.887,259)	(110.974,353,061)
Chia cổ tức năm trước				7.498,267,099	7.498,267,099		
Số dư cuối năm trước	334,993,660,000	1,072,000,000	(2,630,000)	43,010,088,294	26,596,043,953	124,677,619,314	530,346,781,561
Số dư đầu năm nay	334,993,660,000	1,072,000,000	(2,630,000)	43,010,088,294	26,596,043,953	124,677,619,314	530,346,781,561
Trả cổ tức bằng cổ phiếu	87,097,660,000		(1,780,000)			(87,097,660,000)	(1,780,000)
Trích lập các quỹ				12,421,545,488		(19,874,472,781)	(7,452,927,293)
Lợi nhuận trong năm nay						16,746,329,974	16,746,329,974
Điều chỉnh theo thông tư 200				26,596,043,953	(26,596,043,953)	(16,709,481,000)	(16,709,481,000)
Chia cổ tức năm nay							
Số dư cuối năm nay	422,091,320,000	1,072,000,000	(4,410,000)	82,027,677,735	-	17,742,335,507	522,928,923,242

CÔNG TY CỔ PHẦN BỘT GIẶT VÀ HÓA CHẤT ĐỨC GIANG

Địa chỉ: Số 18 ngõ 44, phố Đức Giang, phường Thượng Thanh, Quận Long Biên, thành phố Hà Nội

BÁO CÁO TÀI CHÍNH QUÝ II

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2015

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

Cổ tức

Cổ tức đã chi trả như sau:

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Trả cổ tức năm trước	16,709,481,000	
Tạm ứng cổ tức		
Cộng	<u>16,709,481,000</u>	

VI. THÔNG TIN BỔ SUNG CHO CÁC KHOẢN MỤC TRÌNH BÀY TRONG BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

1 Doanh thu

Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ

Lũy kế từ đầu năm đến cuối kỳ này

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Tổng doanh thu	208,255,631,933	175,102,620,964
<i>Doanh thu bán thành phẩm</i>	<i>187,393,902,435</i>	<i>165,200,511,984</i>
<i>Doanh thu cung cấp dịch vụ</i>	<i>20,861,729,498</i>	<i>9,902,108,980</i>
Các khoản giảm trừ doanh thu:		2,668,460
- <i>Hàng bán bị trả lại</i>		<i>2,668,460</i>
Doanh thu thuần	<u>208,255,631,933</u>	<u>175,099,952,504</u>

Trong đó:

- <i>Doanh thu thuần bán thành phẩm</i>	187,393,902,435	165,197,843,524
- <i>Doanh thu thuần cung cấp dịch vụ</i>	20,861,729,498	9,902,108,980

2 Giá vốn hàng bán

Lũy kế từ đầu năm đến cuối kỳ này

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Giá vốn của thành phẩm đã cung cấp	152,613,102,996	140,228,008,462
Giá vốn của dịch vụ đã cung cấp	13,634,116,633	5,043,471,163
Cộng	<u>166,247,219,629</u>	<u>145,271,479,625</u>

CÔNG TY CỔ PHẦN BỘT GIẶT VÀ HÓA CHẤT ĐỨC GIANG

Địa chỉ: Số 18 ngõ 44, phố Đức Giang, phường Thượng Thanh, Quận Long Biên, thành phố Hà Nội

BÁO CÁO TÀI CHÍNH QUÝ II

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2015

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

3 Doanh thu hoạt động tài chính	Lũy kế từ đầu năm đến cuối kỳ này	
	Năm nay	Năm trước
Lãi tiền gửi có kỳ hạn		132,166,667
Lãi tiền gửi không kỳ hạn	4,561,235	7,240,293
Lãi tiền cho vay	1,047,849,786	796,647,129
Lãi chênh lệch tỷ giá chưa thực hiện	122,949,325	76,172,871
Lãi chênh lệch tỷ giá đã thực hiện	452,493,809	117,443,824
Cộng	1,627,854,155	1,129,670,784

4 Chi phí tài chính	Lũy kế từ đầu năm đến cuối kỳ này	
	Năm nay	Năm trước
Chi phí lãi vay	68,417,502	71,795,535
Lỗ chênh lệch tỷ giá đã thực hiện	372,627,148	141,017,433
Lỗ thanh lý khoản đầu tư		
Cộng	441,044,650	212,812,968

5 Chi phí bán hàng	Lũy kế từ đầu năm đến cuối kỳ này	
	Năm nay	Năm trước
Chi phí nhân viên	4,121,453,728	3,197,538,865
Chi phí vật liệu, bao bì	196,707,823	129,518,480
Chi phí khấu hao TSCĐ	274,278,641	285,871,652
Chi phí dịch vụ mua ngoài	7,219,824,568	5,078,726,952
Chi phí bằng tiền khác	3,257,228,317	2,599,566,740
Cộng	15,069,493,077	11,291,222,689

6 Chi phí quản lý doanh nghiệp	Lũy kế từ đầu năm đến cuối kỳ này	
	Năm nay	Năm trước
Chi phí nhân viên quản lý	3,634,195,822	3,121,247,291
Chi phí vật liệu quản lý	133,784,134	25,898,030
Chi phí đồ dùng văn phòng		21,916,000
Chi phí khấu hao TSCĐ	433,551,451	608,989,463
Thuế, phí và lệ phí	1,616,703,644	736,714,900
Chi phí dự phòng		43,742,031
Chi phí dịch vụ mua ngoài	306,519,784	259,267,610
Chi phí bằng tiền khác	557,165,241	262,876,337
Cộng	6,681,920,076	5,080,651,662

CÔNG TY CỔ PHẦN BỘT GIẶT VÀ HÓA CHẤT ĐỨC GIANG

Địa chỉ: Số 18 ngõ 44, phố Đức Giang, phường Thượng Thanh, Quận Long Biên, thành phố Hà Nội

BÁO CÁO TÀI CHÍNH QUÝ II

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2015

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

7 Thu nhập khác	Lũy kế từ đầu năm đến cuối kỳ này	
	Năm nay	Năm trước
Thu tiền nhượng bán, thanh lý tài sản cố định		60,700,000
Kết chuyển quỹ trợ cấp mất việc làm		
Tiền đền bù làm đường	123,264,173	
Thu nhập khác		291,520
Cộng	123,264,173	60,991,520

8 Lãi cơ bản trên cổ phiếu

Công ty không tính chỉ tiêu này trên Báo cáo tài chính riêng vì theo quy định tại chuẩn mực kế toán số 30 về "Lãi trên cổ phiếu" yêu cầu trường hợp Công ty phải lập cả Báo cáo tài chính riêng và Báo cáo tài chính hợp nhất thì chỉ phải trình bày thông tin về lãi trên cổ phiếu theo qui định của chuẩn mực này trên Báo cáo tài chính hợp nhất.

VIII. NHỮNG THÔNG TIN KHÁC

1. Giao dịch với các bên liên quan

Giao dịch với các thành viên quản lý chủ chốt và các cá nhân có liên quan

Các thành viên quản lý chủ chốt và các cá nhân có liên quan gồm: các thành viên Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc, Giám đốc tài chính, kế toán trưởng và các thành viên mật thiết trong gia đình các cá nhân này.

Giao dịch với các bên liên quan khác

Các bên liên quan khác với Công ty bao gồm: các công ty liên kết, cơ sở kinh doanh đồng kiểm soát, các cá nhân có quyền trực tiếp hoặc gián tiếp biểu quyết ở Công ty và các thành viên mật thiết trong gia đình của họ, các doanh nghiệp do các nhân viên quản lý chủ chốt và các cá nhân có quyền trực tiếp hoặc gián tiếp biểu quyết của Công ty và các thành viên mật thiết trong gia đình của họ.

Các bên liên quan khác với Công ty gồm:

Bên liên quan	Mối quan hệ
Tập đoàn Hóa chất Việt Nam	Cổ đông sáng lập
Công ty Cổ phần Hóa chất Đức Giang Lào Cai	Công ty con
Công ty Cổ phần Hóa chất Phân bón Lào Cai	Công ty liên kết
Công ty Cổ phần Hóa chất Đức Giang Đình Vũ	Công ty liên kết
Công ty TNHH Văn Minh	Giám đốc Công ty TNHH Văn Minh là vợ của Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Bột giặt và Hóa chất Đức Giang

Các giao dịch phát sinh trong năm giữa Công ty với các bên liên quan khác như sau:

Tập đoàn hóa chất	Lũy kế từ đầu năm đến cuối kỳ này	
	Năm nay	Năm trước
Tạm ứng cổ tức năm 2014	3,335,150,500	4,380,575,000

CÔNG TY CỔ PHẦN BỘT GIẶT VÀ HÓA CHẤT ĐỨC GIANG

Địa chỉ: Số 18 ngõ 4-1, phố Đức Giang, phường Thượng Thanh, Quận Long Biên, thành phố Hà Nội

BÁO CÁO TÀI CHÍNH QUÝ II

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2015

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)*Công ty Cổ phần Hóa chất Đức Giang Lào Cai*

Cước xếp dỡ, vận chuyển	5,507,650,999	7,078,720,914
Nhập mua nguyên vật liệu	102,908,743,060	51,925,211,939
Phải trả tiền DGC chi hộ bảo hiểm	97,047,925	116,355,852
Thu tiền cổ tức 2014	30,452,265,142	99,506,194,000

Công ty Công ty Cổ phần Hóa Chất Đức Giang Đình Vũ

Cho vay	470,000,000	7,734,000,000
Lãi cho vay	242,322,847	120,198,603
Phải thu bảo hiểm nộp hộ	32,583,528	17,323,314

Công ty Cổ phần Hóa chất Phân bón Lào Cai

Phải thu tiền bảo hiểm nộp hộ	95,680,000	14,763,000
Cước xếp dỡ, vận chuyển	14,448,896,783	3,675,505,669
LFC vay	6,514,500,000	20,149,000,000
Lãi vay phải thu	805,526,939	676,448,526
Mua vật tư	723,092,700	

Công ty TNHH Văn Minh

Tiền ăn ca chi hộ	5,082,000	10,248,000
Bán hàng hóa và cung cấp dịch vụ	28,831,924,178	32,978,440,480
Mua nguyên liệu	19,215,851,368	24,202,026,973

Tại ngày kết thúc năm tài chính, công nợ với các bên liên quan khác như sau:

	<u>Số cuối quý</u>	<u>Số đầu năm</u>
<i>Công ty CP hoá chất Đức Giang - Lào Cai</i>		
Phải thu tiền chi hộ	312,704,474	215,656,549
Phải thu tiền cổ tức	65,656,060,506	96,108,325,648
<i>Công ty CP Hóa chất Đức Giang - Đình Vũ</i>		
Cho vay, lãi vay	1,285,522,426	11,904,993,299
Phải thu khác		35,622,752
Tiền vốn góp đã nộp		6,000,000,000
Phải thu tiền bán hàng		29,838,935
<i>Công ty Cổ phần Hóa chất Phân bón Lào Cai</i>		
Cho vay, lãi vay	26,256,563,332	64,281,633,234
Phải thu khác		701,611,963
<i>Công ty TNHH Văn Minh</i>		
phải thu tiền chi hộ		38,215,680
Phải thu tiền hàng	95,881,880	
Cộng nợ phải thu	<u>93,606,732,618</u>	<u>179,315,898,060</u>

CÔNG TY CỔ PHẦN BỘT GIẶT VÀ HÓA CHẤT ĐỨC GIANG

Địa chỉ: Số 18 ngõ 44, phố Đức Giang, phường Thượng Thanh, Quận Long Biên, thành phố Hà Nội

BÁO CÁO TÀI CHÍNH QUÝ II

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2015

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

2 Thông tin về bộ phận

Thông tin bộ phận được trình bày theo lĩnh vực kinh doanh và khu vực địa lý. Báo cáo bộ phận chính yếu là theo lĩnh vực kinh doanh dựa trên cơ cấu tổ chức và quản lý nội bộ và hệ thống Báo cáo tài chính nội bộ của Công ty do các hoạt động kinh doanh của Công ty được tổ chức và quản lý theo tính chất của sản phẩm và dịch vụ do Công ty cung cấp với mỗi một bộ phận là một đơn vị kinh doanh cung cấp các sản phẩm khác nhau và phụ vụ cho các thị trường khác nhau, do rủi ro và tỷ suất sinh lời của Công ty bị tác động chủ yếu bởi những khác biệt về sản phẩm và dịch vụ do Công ty cung cấp.

Lĩnh vực kinh doanh

Công ty có các lĩnh vực kinh doanh chính sau:

- Lĩnh vực 1: Sản xuất Bột giặt và Hóa chất
- Lĩnh vực 2: Cung cấp dịch vụ : dịch vụ vận chuyển, cho thuê kho

Thông tin về kết quả kinh doanh, tài sản cố định và các tài sản dài hạn khác và giá trị các khoản chi phí lớn không bằng tiền của bộ phận theo lĩnh vực kinh doanh của Công ty như sau:

	Lĩnh vực sản xuất bột giặt và hóa chất	Lĩnh vực cung cấp dịch vụ	Các khoản loại trừ	Cộng
Lũy kế từ đầu năm đến cuối kỳ này				
Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ ra bên ngoài	187,393,902,435	20,861,729,498		208,255,631,933
Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ giữa các bộ phận				
Tổng doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	187,393,902,435	20,861,729,498		208,255,631,933
Kết quả kinh doanh theo bộ phận	34,780,799,439	7,227,612,865		42,008,412,304
Các chi phí không phân bổ theo bộ phận				(21,751,413,153)
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh				20,256,999,151
Doanh thu hoạt động tài chính				1,627,854,155
Chi phí tài chính				(441,044,650)
Thu nhập khác				123,264,173
Chi phí khác				(900,000)
Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành				(4,819,842,855)
Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp				16,746,329,974

CÔNG TY CỔ PHẦN BỘT GIẶT VÀ HÓA CHẤT ĐỨC GIANG

Địa chỉ: Số 18 ngõ 44, phố Đức Giang, phường Thượng Thanh, Quận Long Biên, thành phố Hà Nội

BÁO CÁO TÀI CHÍNH QUÝ II

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2015

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

<i>Tổng chi phí đã phát sinh để mua tài sản cố định và các tài sản dài hạn khác</i>	4,951,727,273	23,680,236,367	28,631,963,640
---	---------------	----------------	----------------

<i>Tổng chi phí khấu hao và phân bổ chi phí trả trước dài hạn</i>	3,013,035,047	220,019,210	3,233,054,257
---	---------------	-------------	---------------

Tài sản và nợ phải trả của bộ phận theo lĩnh vực kinh doanh của Công ty như sau:

	Lĩnh vực sản xuất bột giặt và hóa chất	Lĩnh vực cung cấp dịch vụ	Các khoản loại trừ	Cộng
Số cuối quý				
Tài sản trực tiếp của bộ phận	73,460,187,742	39,349,234		73,499,536,976
Tài sản phân bổ cho bộ phận	31,491,351,740	3,505,792,093		34,997,143,833
Các tài sản không phân bổ theo bộ phận				456,056,992,451
Tổng tài sản				564,553,673,260
Nợ phải trả trực tiếp của bộ phận	7,826,739,564	29,200,000		7,855,939,564
Nợ phải trả phân bổ cho bộ phận				
Nợ phải trả không phân bổ theo bộ phận				33,768,810,454
Tổng nợ phải trả				41,624,750,018
Số đầu năm				
Tài sản trực tiếp của bộ phận	68,414,908,211	92,846,042		68,507,754,253
Tài sản phân bổ cho bộ phận	8,167,019,421	489,538,572		8,656,557,993
Các tài sản không phân bổ theo bộ phận				529,147,425,657
Tổng tài sản				606,311,737,903
Nợ phải trả trực tiếp của bộ phận	13,633,851,886			13,633,851,886
Nợ phải trả phân bổ cho bộ phận				
Nợ phải trả không phân bổ theo bộ phận				62,331,104,456
Tổng nợ phải trả				75,964,956,342

Khu vực địa lý

Toàn bộ hoạt động của Công ty chỉ diễn ra trên lãnh thổ Việt Nam.

CÔNG TY CỔ PHẦN BỘT GIẶT VÀ HÓA CHẤT ĐỨC GIANG

Địa chỉ: Số 18 ngõ 44, phố Đức Giang, phường Thượng Thanh, Quận Long Biên, thành phố Hà Nội

BÁO CÁO TÀI CHÍNH QUÝ II

Đạo năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2015

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

3. Quản lý rủi ro tài chính

Tổng quan

Hoạt động của Công ty phát sinh các rủi ro tài chính sau: rủi ro tín dụng, rủi ro thanh khoản và rủi ro thị trường. Ban Giám đốc chịu trách nhiệm trong việc thiết lập các chính sách và các kiểm soát nhằm giảm thiểu các rủi ro tài chính cũng như giám sát việc thực hiện các chính sách và các kiểm soát đã thiết lập. Việc quản lý rủi ro được thực hiện chủ yếu bởi Phòng Kế toán – Tài chính theo các chính sách và các thủ tục đã được Ban Giám đốc phê duyệt.

Rủi ro tín dụng

Rủi ro tín dụng là rủi ro mà một bên tham gia trong hợp đồng không có khả năng thực hiện được nghĩa vụ của mình dẫn đến tổn thất về tài chính cho Công ty.

Công ty có các rủi ro tín dụng phát sinh chủ yếu từ các khoản phải thu khách hàng, tiền gửi ngân hàng và phải thu khác. (trình bày các tài sản tài chính chủ yếu của Công ty)

Phải thu khách hàng

Công ty giảm thiểu rủi ro tín dụng bằng cách chi giao dịch với các đơn vị có khả năng tài chính tốt, yêu cầu mở thư tín dụng hoặc có tài sản đảm bảo đối với các đơn vị giao dịch lần đầu hay chưa có thông tin về khả năng tài chính. Ngoài ra, nhân viên kế toán công nợ thường xuyên theo dõi nợ phải thu để đôn đốc thu hồi.

Khoản phải thu khách hàng của Công ty liên quan đến nhiều đơn vị và cá nhân nên rủi ro tín dụng tập trung đối với khoản phải thu khách hàng là thấp.

Tiền gửi ngân hàng

Các khoản tiền gửi ngân hàng có kỳ hạn và không có kỳ hạn của Công ty được gửi tại các ngân hàng có uy tín do vậy rủi ro tín dụng đối với tiền gửi ngân hàng là thấp.

Mức độ rủi ro tín dụng tối đa đối với các tài sản tài chính là giá trị ghi sổ của các tài sản tài chính (xem thuyết minh số VII.4 về giá trị ghi sổ của các tài sản tài chính).

Bảng phân tích về thời gian quá hạn và giảm giá của các tài sản tài chính như sau:

	Chưa quá hạn hay chưa bị giảm giá	Chưa quá hạn nhưng bị giảm giá	Đã quá hạn nhưng không giảm giá	Đã quá hạn và/hoặc bị giảm giá	Cộng
Số cuối quý					
Tiền và các khoản trương đương tiền	2,584,906,442				2,584,906,442
Các khoản cho vay	27,542,085,758				27,542,085,758
Phải thu khách hàng	18,686,725,791			684,641,870	19,371,367,661
Các khoản phải thu khác	66,094,805,536				66,094,805,536
Cộng	114,908,523,527			684,641,870	115,593,165,397

CÔNG TY CỔ PHẦN BỘT GIẶT VÀ HÓA CHẤT ĐỨC GIANG

Địa chỉ: Số 18 ngõ 44, phố Đức Giang, phường Thượng Thanh, Quận Long Biên, thành phố Hà Nội

BÁO CÁO TÀI CHÍNH QUÝ II

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2015

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

	Chưa quá hạn hay chưa bị giảm giá	Chưa quá hạn nhưng bị giảm giá	Đã quá hạn nhưng không giảm giá	Đã quá hạn và/hoặc bị giảm giá	Cộng
Số đầu năm					
Tiền và các khoản tương đương tiền	3,439,658,210				3,439,658,210
Phải thu khách hàng	16,564,357,060			684,641,870	17,248,998,930
Các khoản cho vay	76,838,406,598				76,838,406,598
Các khoản phải thu khác	102,506,783,569				102,506,783,569
Cộng	199,349,205,437			684,641,870	200,033,847,307

Rủi ro thanh khoản

Rủi ro thanh khoản là rủi ro Công ty gặp khó khăn khi thực hiện nghĩa vụ tài chính do thiếu tiền.

Rủi ro thanh khoản của Công ty chủ yếu phát sinh từ việc các tài sản tài chính và nợ phải trả tài chính có các thời điểm đáo hạn lệch nhau.

Công ty quản lý rủi ro thanh khoản thông qua các biện pháp: thường xuyên theo dõi các yêu cầu về thanh toán hiện tại và dự kiến trong tương lai để duy trì một lượng tiền cũng như các khoản vay ở mức phù hợp, giám sát các luồng tiền phát sinh thực tế với dự kiến nhằm giảm thiểu ảnh hưởng do biến động của luồng tiền. (trình bày chính sách quản lý rủi ro thanh khoản)

Thời hạn thanh toán của các khoản nợ phải trả tài chính phí phát sinh (bao gồm cả lãi phải trả) dựa trên thời hạn thanh toán theo hợp đồng và chưa được chiết khấu như sau:

	Từ 1 năm trở xuống	Trên 1 năm đến 5 năm	Trên 5 năm	Cộng
Số cuối quý				
Phải trả người bán	6,582,523,559			6,582,523,559
Các khoản phải trả khác	1,674,255,428			1,674,255,428
Cộng	8,256,778,987			8,256,778,987
Số đầu năm				
Phải trả người bán	45,111,308,863			45,111,308,863
Các khoản phải trả khác	135,554,965			135,554,965
Cộng	45,246,863,828			45,246,863,828

Ban Giám đốc cho rằng mức độ rủi ro đối với việc trả nợ là thấp. Công ty có khả năng thanh toán các khoản nợ đến hạn từ dòng tiền từ hoạt động kinh doanh và tiền thu từ các tài sản tài chính đáo hạn.

Rủi ro thị trường

Rủi ro thị trường là rủi ro mà giá trị hợp lý hoặc các luồng tiền trong tương lai của công cụ tài chính sẽ biến động theo những thay đổi của giá thị trường.

CÔNG TY CỔ PHẦN BỘT GIẤT VÀ HÓA CHẤT ĐỨC GIANG

Địa chỉ: Số 18 ngõ 44, phố Đức Giang, phường Thượng Thanh, Quận Long Biên, thành phố Hà Nội

BÁO CÁO TÀI CHÍNH QUÝ II

Chào năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2015

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

Rủi ro thị trường liên quan đến hoạt động của Công ty gồm: rủi ro ngoại tệ, rủi ro lãi suất, rủi ro về giá chứng khoán và rủi ro giá hàng hóa, nguyên vật liệu.

Các phân tích về độ nhạy, các đánh giá dưới đây liên quan đến tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31 tháng 12 năm 2014 và ngày 31 tháng 12 năm 2013 trên cơ sở giá trị nợ thuần. Mức thay đổi của tỷ giá, lãi suất, giá chứng khoán, giá hàng hóa, nguyên vật liệu sử dụng để phân tích độ nhạy được dựa trên việc đánh giá khả năng có thể xảy ra trong vòng một năm tới với các điều kiện quan sát được của thị trường tại thời điểm hiện tại.

Rủi ro ngoại tệ

Rủi ro ngoại tệ là rủi ro mà giá trị hợp lý hoặc các luồng tiền trong tương lai của công cụ tài chính sẽ biến động theo những thay đổi của tỷ giá hối đoái.

Công ty nhập khẩu nguyên vật liệu phục vụ cho sản xuất và xuất khẩu sản phẩm với đồng tiền giao dịch chủ yếu là USD do vậy bị ảnh hưởng bởi sự biến động của tỷ giá hối đoái.

Công ty quản lý rủi ro liên quan đến biến động của tỷ giá hối đoái bằng cách tối ưu thời hạn thanh toán các khoản nợ, dự báo tỷ giá ngoại tệ, duy trì hợp lý cơ cấu vay và nợ giữa ngoại tệ và VND, lựa chọn thời điểm mua và thanh toán các khoản ngoại tệ tại thời điểm tỷ giá thấp, sử dụng tối ưu nguồn tiền hiện có để cân bằng giữa rủi ro tỷ giá và rủi ro thanh khoản.

CÔNG TY CỔ PHẦN BỘT GIẶT VÀ HÓA CHẤT ĐỨC GIANG

Địa chỉ: Số 18 ngõ 44, phố Đức Giang, phường Thượng Thanh, Quận Long Biên, thành phố Hà Nội

BÁO CÁO TÀI CHÍNH QUÝ II

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2015

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

Ban Giám đốc đánh giá mức độ ảnh hưởng do biến động của tỷ giá hối đoái đến lợi nhuận sau thuế và vốn chủ sở hữu của Công ty là không đáng kể do nợ thuần ngoại tệ có giá trị nhỏ.

Rủi ro về giá hàng hóa, nguyên vật liệu

Công ty có rủi ro về sự biến động của giá hàng hóa, nguyên vật liệu. Công ty quản lý rủi ro về giá hàng hóa, nguyên vật liệu bằng cách theo dõi chặt chẽ các thông tin và tình hình có liên quan của thị trường nhằm quản lý thời điểm mua hàng, kế hoạch sản xuất và mức hàng tồn kho một cách

4. Giá trị hợp lý của tài sản và nợ phải trả tài chính

	Giá trị ghi sổ					
	Số cuối quý		Số đầu năm		Giá trị hợp lý	
	Giá gốc	Dự phòng	Giá gốc	Dự phòng	Số cuối quý	Số đầu năm
Tiền và các khoản tương đương tiền	2,584,906,442		3,439,658,210		2,584,906,442	3,439,658,210
Các khoản cho vay	27,542,085,758		76,838,406,598		27,542,085,758	76,838,406,598
Phải thu khách hàng	19,371,367,661	(500,517,711)	17,248,998,930	(500,517,711)	18,870,849,950	16,748,481,219
Các khoản phải thu	66,094,805,536		102,506,783,569		66,094,805,536	102,506,783,569
Cộng	115,593,165,397	(500,517,711)	200,033,847,307	(500,517,711)	115,092,647,686	199,533,329,596

Nợ phải trả tài chính

	Giá trị ghi sổ			
	Số cuối quý		Số đầu năm	
	Số cuối quý	Số đầu năm	Số cuối quý	Số đầu năm
Phải trả người bán	6,582,523,559	45,111,308,863	6,582,523,559	45,111,308,863
Các khoản phải trả khác	1,674,255,428	135,554,965	1,674,255,428	135,554,965
Cộng	8,256,778,987	45,246,863,828	8,256,778,987	45,246,863,828

Giá trị hợp lý của các tài sản tài chính và nợ phải trả tài chính được phản ánh theo giá trị có thể được chuyển đổi trong một giao dịch hiện tại giữa các bên có đầy đủ hiểu biết và mong muốn giao dịch.

CÔNG TY CỔ PHẦN BỘT GIẶT VÀ HÓA CHẤT ĐỨC GIANG

Địa chỉ: Số 18 ngõ 44, phố Đức Giang, phường Thượng Thanh, Quận Long Biên, thành phố Hà Nội

BÁO CÁO TÀI CHÍNH QUÝ II

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2015

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

Công ty sử dụng phương pháp và giả định sau để ước tính giá trị hợp lý của các tài sản tài chính và nợ phải trả tài chính:

- Giá trị hợp lý của tiền và các khoản tương đương tiền, phải thu khách hàng, cho vay, các khoản phải thu khác, vay, phải trả người bán và các khoản phải trả khác ngắn hạn trong đương giá trị sổ sách (đã trừ dự phòng cho phần ước tính có khả năng không thu hồi được) của các khoản mục này do có kỳ hạn ngắn.
- Giá trị hợp lý của các khoản cho vay, phải thu khách hàng, các khoản phải thu khác, vay, phải trả người bán và các khoản phải trả khác dài hạn, các khoản đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn chưa niêm yết trên thị trường chứng khoán và không có giá giao dịch do 3 công ty chứng khoán công bố được ước tính bằng cách chiết khấu dòng tiền với lãi suất áp dụng cho các khoản nợ có đặc điểm và thời gian đáo hạn còn lại tương tự.

Lập, ngày 14 tháng 8 năm 2015

Người lập biểu

Hoàng Thúy Hà

Kế toán trưởng

Đào Thị Mai

Tổng giám đốc



Đào Hữu Huyền